

Số: /BC-UBND

Phổ Khánh, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Về tình hình thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và kiến nghị đổi mới hoàn thiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện công văn số 300/UBND-TP ngày 30/01/2024 của UBND thị xã Đức Phổ về việc báo cáo đánh giá thực trạng thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và kiến nghị đổi mới hoàn thiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; UBND xã Phổ Khánh báo cáo nội dung trên như sau:

#### Phần thứ nhất

### ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUY TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

##### 1. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 (Luật Ban hành VBQPPL)

UBND xã đã tổ chức quán triệt nhiệm vụ thực hiện và phổ biến nội dung của Luật đến toàn thể cán bộ, công chức công nhân viên chức. Đồng thời, phân công nhiệm vụ cho các công chức chuyên môn phụ trách từng khâu trong quá trình xây dựng và ban hành VBQPPL theo quy định.

##### 2. Kết quả thực hiện Luật Ban hành VBQPPL

a) Kết quả soạn thảo văn bản trình ban hành và ban hành văn bản theo thẩm quyền:

Số lượng VBQPPL được ban hành từ ngày 01/07/2016 đến ngày 31/12/2023 là 01 văn bản (Có bảng số 1 kèm theo).

Chất lượng văn bản đã soạn thảo và ban hành đảm bảo hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; đảm bảo đúng thể thức và kỹ thuật trình bày VBQPPL.

b) Kết quả kiểm tra, xử lý VBQPPL: Việc kiểm tra, rà soát VBQPPL được thực hiện thường xuyên. Qua kiểm tra, rà soát không phát hiện VBQPPL, văn bản khác có chứa nội dung QPPL cần xử lý.

c) Kết quả rà soát VBQPPL: số VBQPPL được rà soát 02 (01 văn bản

được ban hành trước ngày 01/07/2016, hết hiệu lực tháng 05/2021); không có văn bản nào không bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất hoặc không còn phù hợp với thực tiễn; sau rà soát không có văn bản VBQPPL bị kiến nghị xử lý.

## **II. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG, BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

### **1. Thực trạng hệ thống, hình thức và thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

Vì là chính quyền cấp cơ sở nên VBQPPL được ban hành rất ít, chủ yếu là Quyết định của UBND. Các VBQPPL được ban hành đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành VBQPPL về hình thức, nội dung và thẩm quyền.

### **2. Thực trạng thực hiện các quy định chung của Luật Ban hành VBQPPL**

a) Đánh giá về tính hợp lý và khả thi của khái niệm “quy phạm pháp luật” và “Văn bản quy phạm pháp luật” Về tính hợp lý và khả thi của khái niệm “ Văn bản quy phạm pháp luật” là hợp lý, vì: Văn bản quy phạm pháp luật là văn bản có chứa quy phạm pháp luật, được ban hành theo đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định.

Việc Luật Ban hành VBQPPL không quy định một số khái niệm như: “chính sách”, “văn bản quy định chi tiết”; “biện pháp có tính chất đặc thù”; “thủ tục hành chính” là chưa hợp lý; vì: VBQPPL được ban hành là nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, là hành lang pháp lý để áp dụng thực hiện; trong khi đó một số văn bản luật được ban hành, nội dung được đề cập trong luật phạm vi điều chỉnh và được áp dụng chung trong phạm vi cả nước, do đó chắc chắn sẽ có những bất cập, hạn chế đối với đối tượng áp dụng theo đặc thù riêng của từng tỉnh, thành phố; cụ thể phù hợp với tỉnh, thành phố này nhưng lại không phù hợp với tỉnh, thành phố khác, do đó việc Luật Ban hành VBQPPL nên có quy định một số khái niệm như: “chính sách”, “văn bản quy định chi tiết”; “biện pháp có tính chất đặc thù”; “thủ tục hành chính”... mới hợp lý và khả thi.

b) Quy định về nguyên tắc ban hành VBQPPL (Điều 5); nguyên tắc áp dụng VBQPPL (Điều 156) là phù hợp với thực tế.

c) Thực hiện nghiêm túc các quy định về góp ý, phản biện dự án, dự thảo VBQPPL; bảo đảm sự tham gia của các cơ quan, tổ chức trong xây dựng và ban hành VBQPPL (Điều 6); quy định về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong xây dựng và ban hành VBQPPL (Điều 7)... làm cho các VBQPPL được ban hành ngày càng chất lượng.

d) Đánh giá quy định về văn bản quy định chi tiết (Điều 11); sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ VBQPPL (Điều 12).

Trong quá trình thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 cho thấy quy định về văn bản quy định chi tiết (Điều 11); sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ VBQPPL (Điều 12)

phù hợp, hợp lý và khả thi với tình hình áp dụng thực hiện.

đ) Đánh giá quy định hiệu lực của VBQPPL (thời điểm có hiệu lực của văn bản, hiệu lực trở về trước của văn bản, ngưng hiệu lực của văn bản, trường hợp văn bản hết hiệu lực).

Các quy định trên là phù hợp.

### **3. Thực trạng thực hiện quy trình soạn thảo VBQPPL**

Đánh giá việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Hoạt động ban hành VBQPPL đối với chính quyền địa phương cấp xã thật sự có những khó khăn nhất định như:

Đội ngũ công chức được giao nhiệm vụ tham mưu soạn thảo văn bản thường xuyên thay đổi, không ổn định; việc đánh giá tác động của chính sách là rất phức tạp, mất nhiều thời gian để thực hiện trong khi chưa có tiêu chí cụ thể để đánh giá tác động đối với từng lĩnh vực quản lý; việc tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động cũng gặp nhiều khó khăn; việc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của xã là khá dài (ít nhất là 30 ngày); trong khi hình thức lấy ý kiến này ít hiệu quả, hầu như không nhận được ý kiến tham gia, bên cạnh đó nếu việc tổ chức họp dân lấy ý kiến tham gia vào dự thảo cũng là vấn đề hết sức khó khăn; dẫn đến kéo dài thời gian xây dựng văn bản QPPL, đặc biệt đối với những văn bản gấp theo đòi hỏi của thực tế phải hoàn thành sớm thì rất khó áp dụng đủ, đúng quy trình, thời gian theo quy định và chất lượng của văn bản sau khi ban hành.

### **4. Thực trạng thực hiện quy trình kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL**

- Quy định về kiểm tra VBQPPL nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và thẩm quyền ban hành.

- Quy định về quy trình rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, tính hợp lý của quy trình, chủ thể, đối tượng, thời hạn, yêu cầu, mục đích rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; quy định về kỳ hệ thống hóa; quy định về rà soát VBQPPL theo chuyên đề, theo lĩnh vực là phù hợp, tránh tình trạng chồng chéo hoặc trái ngược nhau giữa các văn bản.

### **5. Đánh giá các quy định khác của Luật Ban hành VBQPPL**

Các quy định khác của Luật Ban hành VBQPPL là phù hợp với chính quyền cơ sở.

### **6. Về các điều kiện bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản**

a) Nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật

- Đối với công tác xây dựng VBQPPL, tại xã không có công chức chuyên trách; chỉ khi luật giao thẩm quyền ban hành thì tiến hành giao nhiệm vụ cho cán bộ, chuyên chức chuyên môn liên quan đến nội dung ban hành VBQPPL tiến hành xây dựng dự thảo VBQPPL và thực hiện theo quy trình được quy định trong Luật.

- Đối với công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá VBQPPL, được giao

nhệm vụ cho công chức Tư pháp- Hộ tịch làm đầu mối, tham mưu cho UBND thực hiện nhiệm vụ.

b) Kinh phí hỗ trợ cho công tác xây dựng VBQPPL

Kinh phí để thực hiện việc xây dựng và ban hành VBQPPL được đảm bảo từ nguồn ngân sách xã.

c) Cơ sở, vật chất trong công tác xây dựng VBQPPL

Được trang bị đầy đủ.

### **III. NGUYÊN NHÂN CỦA TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

#### **1. Nguyên nhân chủ quan**

Nguyên nhân chủ yếu là đội ngũ cán bộ, công chức chuyên môn hầu hết chưa qua đào tạo về công tác xây dựng văn bản QPPL, chỉ có một số ít được tham gia các lớp tập huấn ngắn hạn.

#### **2. Nguyên nhân khách quan**

Nguyên nhân do cơ chế phân công nhiệm vụ hiện nay, chẳng hạn như soạn thảo văn bản thường được phân công cho các đơn vị chuyên môn, không có cán bộ được đào tạo luật đảm nhiệm làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng văn bản.

### **IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

- Nhận thức đúng đắn và bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật. Ngoài việc tuân thủ nghiêm pháp luật thì việc xây dựng, ban hành VBQPPL phải đảm bảo đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự đồng thuận của nhân dân, đây là điều kiện tiên quyết để VBQPPL được thi hành đạt hiệu quả cao.

- Bảo đảm kỷ cương, kỷ luật, tuân thủ quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL.

- Bảo đảm gắn kết giữa xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

### **Phần thứ hai**

## **ĐỔI MỚI, HOÀN THIỆN QUY TRÌNH XÂY DỰNG PHÁP LUẬT CHUYÊN NGHIỆP, KHOA HỌC, KỊP THỜI, KHẢ THI, HIỆU QUẢ**

**I. Quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và yêu cầu đặt ra đối với việc đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật trong thời gian tới**

Bảo đảm sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong xây dựng và ban hành VBQPPL. Quan điểm chỉ đạo là nhất quán và tính thống nhất cao từ trên xuống.

**II. Tiêu chí bảo đảm tính chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả của quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL**

1. Tiêu chí bảo đảm tính chuyên nghiệp
2. Tiêu chí bảo đảm tính khoa học
3. Tiêu chí bảo đảm tính kịp thời
4. Tiêu chí bảo đảm tính khả thi
5. Tiêu chí bảo đảm tính hiệu quả

### **III. Một số yêu cầu đặt ra nhằm bảo đảm để quy trình xây dựng pháp luật được chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả**

1. Đơn giản hóa, giảm tầng nấc, loại hình văn bản trong hệ thống VBQPPL; xác định đúng, rõ các cơ quan có thẩm quyền ban hành VBQPPL; đa dạng hóa nguồn pháp luật.

2. Đề cao và coi trọng đạo luật; luật hóa đến mức tối đa những vấn đề quan trọng của đất nước thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội; hạn chế đến mức thấp nhất sử dụng hình thức pháp lệnh.

3. Tăng cường xây dựng các đạo luật có nội dung cụ thể, hiệu lực trực tiếp; phân định rõ quy trình lập pháp và quy trình xây dựng văn bản dưới luật; khắc phục tình trạng luật thiếu tính ổn định, chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

5. Phát huy tính năng động, sáng tạo, tích cực, vai trò, trách nhiệm của các chủ thể trong quy trình, xây dựng, ban hành VBQPPL, đặc biệt là của Chính phủ trong quy trình lập pháp.

6. Hoàn thiện cơ chế phản biện xã hội, giải trình và tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với dự thảo VBQPPL; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân, chuyên gia, nhà khoa học tham gia xây dựng pháp luật.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý VBQPPL trái pháp luật; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong công tác xây dựng pháp luật.

### **IV. Kiến nghị hoàn thiện quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL**

Hoàn thiện các quy định liên quan đến quy trình xây dựng, ban hành các loại VBQPPL (tập trung vào các quy định về trình tự, thủ tục, thời hạn, hồ sơ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong từng quy trình).

Hoàn thiện các quy định để tăng cường tính công khai, minh bạch, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức cá nhân vào quy trình xây dựng pháp luật.

Trên đây là nội báo cáo tình hình thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và kiến nghị đổi mới hoàn thiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND xã Phổ Khánh kính báo cáo./.

#### ***Nơi nhận***

- UBND thị xã;
- Phòng Tư pháp thị xã;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ban Pháp chế HĐND xã;
- Lưu: VT, TP.

#### **CHỦ TỊCH**

**Trần Duy Khánh**

**BẢNG SỐ 1**  
**SỐ LIỆU VĂN BẢN DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**BAN HÀNH**

*(Từ 01/7/2016-31/12/2023)*

<b>Nghị quyết của HĐND xã</b>	<b>Quyết định của UBND xã</b>	<b>Tổng cộng</b>
<b>00</b>	<b>01</b>	<b>01</b>